

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HSST

Ngày: 24-5-2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Ngạn và bà Lê Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/HSST- QĐ, ngày 17 tháng 3 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2022/HSST- QĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/HSST- QĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2022 và Thông báo về việc mở phiên tòa số 01/2022/TB- TA, ngày 12 tháng 5 năm 2022, đối với:

* **Bị cáo:** Trần Đức Q, sinh năm 1988 tại thành phố Hải Phòng; ĐKKH và nơi cư trú: Thôn ĐN, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M10 và bà Nguyễn Thị M11; vợ Trần Thị D10(đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (có mặt).

* **Bị hại:** Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 8, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN (*vắng mặt*).

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Nguyễn Thị TN
- Luật sư Thanh Nghĩa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 67, tổ 19 phường Phan Đình P, thành phố TN, tỉnh TN (*có mặt*).

* **Nguyên đơn dân sự:** Công ty cổ phần Nguyễn Hoàng Thái Nguyên.

Trụ sở công ty: Số 36A, đường HVT, phường HVT, thành phố TN, tỉnh TN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Hải U' - Chức vụ: Giám đốc (*vắng mặt*).

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn dân sự:* Bà Nguyễn Thị TN - Luật sư Thanh Nghĩa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 67, tổ 19 phường Phan Đình P, thành phố TN, tỉnh TN (*có mặt*).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Công ty cổ phần thương mại vận tải Thành Vũ.

Trụ sở công ty: Tổ DN, xã TT, huyện AD, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức M - Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Tổ DN, xã TT, huyện AD, thành phố Hải Phòng (*có đơn đề nghị vắng mặt*).

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Xóm HP, xã CN, thành phố TN, tỉnh TN (*có mặt*).

+ Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Tổ 8, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức Q có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định. Tháng 03/2021, Q ký hợp đồng lái xe cho công ty cổ phần thương mại vận tải Thành Vũ. Sáng ngày 03/4/2021, Q điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15C-072.76, rơmooc BKS 15R-029.47 của công ty cổ phần thương mại vận tải Thành Vũ đi từ cảng Hải Phòng đến khu công nghiệp Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh giao hàng. Sau khi giao hàng, Q điều khiển xe đi trên đường Quốc lộ 38 hướng Bắc Ninh - Quốc lộ 5 về thành phố Hải Phòng. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km 28+ 600 thuộc địa phận xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải

Dương, Q cúi xuống nhặt điện thoại di động rơi trên sàn xe dẫn đến xe mất lái, đi lấn sang phần đường bên trái. Khi Q ngẩng đầu lên thì phát hiện xe ô tô tải BKS 29C-404.02 do anh Nguyễn Minh H điều khiển hướng ngược chiều (anh H đi đúng chiều đường, phần đường). Do khoảng cách gần nên phần đầu xe ô tô của Q đã va chạm trực diện vào đầu xe ô tô tải BKS 29C-404.02. Hậu quả làm anh H bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương sau đó chuyển đến bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức Hà Nội; bệnh viện đại học y Hà Nội và bệnh viện TW Thái Nguyên điều trị từ ngày 03/4/2021 đến ngày 16/7/2021 ra viện. Xe ô tô tải và xe ô tô đầu kéo hư hỏng biến dạng.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 724/KLGD ngày 30/9/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Nguyên đối với anh Nguyễn Minh H, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định, cắt cụt 1/3 trên đùi trái, đứt gân Achilles, gãy 2 xương cẳng chân, vỡ xương gót, đứt gân bánh chè khớp gối, tổn thương màng phổi, tổn thương nhu mô phổi, hiện tại có 07 sẹo phần mềm kích thước lớn, 02 sẹo phần mềm kích thước trung bình và 07 sẹo phần mềm kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 86%. Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày.

Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG-TTHS ngày 21/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: Phần thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai loại xe tải có mui, màu sơn xanh tím, biển số 29C- 404.02 là 220.796.000đồng; Phần thiệt hại của xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightliner biển số 15C- 072.76 là 58.966.000đồng.

Về vật chứng: Ngày 01/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C- 072.76, kéo rơmooc biển kiểm soát 15R- 029.47 cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty cổ phần thương mại vận tải Thành Vũ do ông Nguyễn Đức M là người đại diện theo pháp luật đã nhận lại tài sản.

Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 29C- 404.02, quá trình điều tra xác định là tài sản của công ty TNHH Tam Phước. Công ty TNHH Tam Phước ký hợp đồng cho công ty cổ phần Nguyễn Hoàng Thái Nguyên mượn xe ô tô tải biển kiểm soát 29C- 404.02 trong thời hạn 5 năm kể từ ngày 01/6/2020. Trong thời hạn mượn xe công ty Nguyễn Hoàng Thái Nguyên chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc quản lý, sử dụng xe. Ngày 05/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Cẩm Giàng đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29C- 404.02 cho đại diện theo ủy quyền của công ty Nguyễn Hoàng Thái Nguyên.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 26/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Đức Q về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình và không có ý kiến hay khiếu nại về Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Kết luận giám định pháp y về thương tích; Kết luận định giá tài sản.

Tại phiên tòa:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, nguyên đơn dân sự: Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 589, Điều 590, Điều 593 Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Trần Đức Q bồi thường cho anh Nguyễn Minh H số tiền 500.000.000đồng (trong đó bao gồm: Chi phí viện phí cho việc cứu chữa; lắp chân giả; tổn thất tinh thần; bồi dưỡng phục hồi sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất của người anh H trong thời gian nằm điều trị, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc anh H trong thời gian điều trị và các khoản khác theo pháp luật quy định). Ngoài số tiền trên thì bị cáo phải có trách nhiệm chu cấp hàng tháng cho anh H theo mức lương cơ bản hiện hành mà nhà nước quy định số tiền là 1.490.000đồng/tháng cho đến cuối đời.

+ Buộc bị cáo Trần Đức Q phải bồi thường cho công ty Nguyễn Hoàng Thái Nguyên số tiền 262.796.000đồng (bao gồm thiệt hại của xe ô tô tải, thiệt hại xe trong thời gian xe không hoạt động trong thời gian 07 tháng).

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là đúng. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường với yêu cầu của anh H số tiền 500.000.000đồng và tự nguyện chu cấp cho anh H mỗi tháng 1.490.000đồng cho đến cuối đời. Đồng ý bồi thường cho công ty Nguyễn Hoàng Thái Nguyên số tiền 262.796.000đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà V, ông N: Bị cáo bồi thường cho anh H tổng số tiền 500.000.000đồng trong đó đã bao gồm thu nhập thực tế bị mất của ông bà trong thời gian chăm sóc anh H tại bệnh viện nên ông bà không đề nghị gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp cho Công ty cổ phần thương mại Thành Vũ có quan điểm (thông qua đơn xin xét xử vắng mặt): Công ty tự nguyện hỗ trợ bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đồng và công ty tự nguyện cho bị cáo số tiền khắc phục sửa xe bị hư hỏng, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm cho phía công ty. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức Q từ 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 41; khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cấm bị cáo Trần Đức Q hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiếp tục quản lý lưu tại hồ sơ vụ án: 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310146029970 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/02/2020 có giá trị đến ngày 24/02/2025 mang tên Trần Đức Q trong thời gian bị cáo bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587; Điều 590; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Trần Đức Q phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 500.000.000đồng cho anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1993, địa chỉ: Tổ 8, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN (bao gồm: Chi phí nằm viện điều trị khám chữa bệnh; tiền đi lại khám bệnh; tổn thất về tinh thần, bồi dưỡng phục hồi sức

khỏe; làm chân giả; khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của bị hại trong thời gian nằm viện điều trị; khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị và các khoản khác theo quy định của pháp luật), bị cáo Q đã bồi thường số tiền 100.000.000đồng, còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 400.000.000đồng và chu cấp hàng tháng cho anh Nguyễn Minh H số tiền 1.490.000đồng cho đến cuối đời.

+ Buộc bị cáo Trần Đức Q phải bồi thường cho Công ty Nguyễn Hoàng Thái Nguyên, địa chỉ trụ sở công ty: số 36A, đường Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên số tiền 262.796.000đồng (bao gồm: giá trị thiệt hại của xe ô tô và tổn thất trong thời gian xe không hoạt động)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Đức Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 30.511.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng trong phiên tòa: Bị cáo không tranh luận, nhất trí với nội dung bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù

hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định thương tích, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/4/2021, tại Km 28+ 600 Quốc lộ 38 thuộc địa phận xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Trần Đức Q điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C- 072-76, kéo rơmooc biển kiểm soát 15R-029.47 theo hướng Bắc Ninh đi Quốc lộ 5. Do đi không đúng phần đường quy định nên đã va chạm vào phần đầu xe ô tô tải biển kiểm soát 29C- 404.02 do anh Nguyễn Minh H điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả anh H bị thương tích 86%.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo được học Luật giao thông đường bộ nên hoàn toàn nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc của Luật giao thông đường bộ, phải đảm bảo an toàn, đi đúng phần đường, không thực hiện các hành vi khác gây nguy hiểm cho người và các phương tiện tham gia giao thông nhưng quá trình điều khiển xe ô tô bị cáo chủ quan vừa điều khiển xe vừa cúi người xuống nhặt điện thoại khiến ô tô mất lái đi lấn sang phần đường ngược chiều dẫn đến xảy ra va chạm. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"*. Hậu quả đã làm anh H bị thương nặng tổn hại sức khỏe 86% thiệt hại về tài sản là 220.796.000đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người điều khiển phương tiện khác được pháp luật bảo vệ. Hậu quả bị cáo gây nên là nghiêm trọng nhưng với lỗi vô ý.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS): Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại với số tiền 100.000.000đồng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Qua xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thì hành vi của bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng gây hậu quả nghiêm trọng, gây thương tật cho bị hại, thiệt hại lớn về tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi của bị cáo gây hậu quả nghiêm trọng. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 41; khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, cấm bị cáo Trần Đức Q hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 18 tháng, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo chấp nhận bồi thường cho bị hại số tiền 500.000.000đồng (gồm: Chi phí nằm viện điều trị khám chữa bệnh; tiền đi lại khám bệnh; tổn thất về tinh thần, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe; chi phí làm chân giả; khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của bị hại trong thời gian nằm viện điều trị; khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị và các khoản khác theo quy định của pháp luật). Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần cho bị hại với số tiền 100.000.000đồng, nay bị cáo tiếp tục phải bồi thường số tiền 400.000.000đồng. Ngoài ra bị hại yêu cầu bị cáo có trách nhiệm chu cấp hàng tháng đến cuối đời theo mức lương cơ bản tại thời điểm xét xử là 1.490.000đồng/tháng, bị cáo tự nguyện chấp nhận. Xét sự thỏa thuận trên của bị cáo và bị hại là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo chấp nhận bồi thường cho Công ty Nguyễn Hoàng Thái Nguyên số tiền 262.796.000đồng (trong đó thiệt hại xe bị hư hỏng với số tiền 220.797.000đồng; tổn thất do xe không hoạt động được trong 07 tháng là: 6.000.000đồng/tháng x 7 tháng = 42.000.000đồng) nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

Đại diện Công ty cổ phần thương mại vận tải Thành Vũ: Tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng và số tiền 5.000.000 đồng hỗ trợ cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về vật chứng: Đối với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-072.76, kéo rơmooc biển kiểm soát 15R-029.47 là tài sản hợp pháp của công ty cổ phần thương mại vận tải Thành Vũ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại cho người đại diện theo pháp luật của công ty là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-404.02 là tài sản của công ty TNHH Tam Phước. Công ty TNHH Tam Phước ký hợp đồng cho công ty cổ phần Nguyễn Hoàng Thái Nguyên mượn trong thời hạn 5 năm kể từ ngày 01/6/2020. Trong thời hạn mượn xe, công ty Nguyễn Hoàng Thái Nguyên chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc quản lý, sử dụng xe nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29C-404.02 cho đại diện theo ủy quyền của công ty là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo bị áp dụng cấm hành nghề lái xe ô tô nên lưu giấy phép lái xe trong hồ sơ vụ án.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường về dân sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm b, d khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức Q 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 41; khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cấm bị cáo Trần Đức Q hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 18 tháng, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiếp tục quản lý tại hồ sơ vụ án: 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310146029970 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/02/2020 có giá trị đến ngày 24/02/2025 mang tên Trần Đức Q đang lưu trong hồ sơ vụ án trong thời gian bị cáo bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Trần Đức Q phải bồi thường số tiền 500.000.000đồng cho anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1993, địa chỉ: Tổ 8, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN (bị cáo Q đã bồi thường 100.000.000đồng tại giai đoạn điều tra), bị cáo còn tiếp tục bồi thường số tiền 400.000.000đồng . Ngoài ra bị cáo phải có trách nhiệm chu cấp hàng tháng cho anh H theo lương cơ bản tại thời điểm xét xử là 1.490.000đồng cho đến cuối đời.

+ Buộc bị cáo Trần Đức Q phải bồi thường cho Công ty Nguyễn Hoàng Thái Nguyên, do ông Hoàng Hải U là người đại diện theo pháp luật của công ty, địa chỉ số 36A đường Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên số tiền 262.796.000đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Đức Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 30.511.840đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, nguyên đơn dân sự (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo bản án những vấn đề trực tiếp có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án

những vấn đề trực tiếp có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THSDS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà